

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
I	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ			
-	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa chào thầu có đầy đủ ký mã hiệu, tên nhà sản xuất, nước sản xuất, năm sản xuất; - Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn công nghệ đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT. 	X	
		<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa chào thầu không có đủ ký mã hiệu, đơn vị sản xuất, xuất xứ, năm sản xuất hoặc - Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. 		X
-	Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan	Có đầy đủ các tài liệu và cam kết đáp ứng theo yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	X	
		Không có đầy đủ các tài liệu và cam kết đáp ứng theo yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.		X

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
II	Thời gian thực hiện gói thầu			
-	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện gói thầu ≤ 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng (có bảng tiến độ chi tiết kèm theo thể hiện được từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ)	X	
		Không đáp ứng yêu cầu trên		X
III	Biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt, bàn giao và nghiệm thu hàng hóa			
1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, bàn giao và nghiệm thu hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> + Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt từng loại hàng hóa cần lắp đặt (theo danh mục tại Chương V của E-HSMT) hợp lý, khả thi phù hợp với qui định hiện hành; + Phân tích vai trò, mối quan hệ của các bên liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện gói thầu; + Nêu các sự cố phát sinh trong quá trình thực hiện gói thầu và phương án khắc phục trong đó thể hiện được vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan. + Có thuyết minh biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng đầy đủ, phù hợp với giải pháp kỹ thuật hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. + Giải pháp xử lý hàng hóa phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. 	X	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.		X
2	Biện pháp, ATLD, PCCC	Có Biện pháp an toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy phù hợp với yêu cầu của gói thầu và qui định hiện hành	X	
		Không có Biện pháp an toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy trong quá trình thực hiện gói thầu hoặc trình bày Biện		X

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
		pháp an toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy không hợp lý, không khả thi		
3	Vệ sinh môi trường	Có thuyết minh trình bày về biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện công việc hợp lý, khả thi phù hợp với công việc thực hiện và đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.	X	
		Không có thuyết minh trình bày về biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện công việc hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với công việc thực hiện và không đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.		X
IV	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện			
-	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	Có thuyết minh trình bày về hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện đáp ứng tính hiệu quả của việc cung cấp hàng hóa và đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.	X	
		Không có thuyết minh trình bày về hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện hoặc có nhưng không đáp ứng tính hiệu quả của công việc cung cấp hàng hóa và không đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.		X
V	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì sản phẩm			
-	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì sản phẩm	Đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT	X	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu tại chương V của E-HSMT.		X
VI	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường			

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	X	
		Không có cam kết hoặc có cam kết không đáp ứng yêu cầu		X
VII	Đào tạo chuyên giao công nghệ			
-	Đào tạo chuyên giao công nghệ	Nhà thầu cung cấp kế hoạch đào tạo, hướng dẫn sử dụng hợp lý, khả thi. Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết kế hoạch đào tạo, hướng dẫn sử dụng. Có cam kết bàn giao đầy đủ tài liệu (tài liệu hướng dẫn sử dụng) cho từng đơn vị thụ hưởng	X	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên		X
VIII	Uy tín nhà thầu			
1	Uy tín nhà thầu	Có cam kết của nhà thầu không vi phạm về uy tín nhà thầu theo Qui định tại Khoản 3, khoản 5 và khoản 6 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ	X	
		Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ hoặc nhà thầu đã từng bị Chủ đầu tư/BMT kết luận không đảm bảo uy tín theo Qui định tại Khoản 3, khoản 5 và khoản 6 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ		X
VII	Kết luận đánh giá			
1	Đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Đạt tất cả các yêu cầu nội dung đánh giá nêu trên	Đạt	
2	Không đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Không đạt yêu cầu một trong các nội dung đánh giá nêu trên		Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có): Không

**Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có) :
Không**

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.